



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÙNG TRUNG BỘ

TẠP CHÍ

KHOA HỌC XÃ HỘI MIỀN TRUNG

Central Vietnamese Review of Social Sciences

05 (79) 2022

ISSN 1859-2635

TỔNG BIÊN TẬP

TS. Hoàng Hồng Hiệp

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Bùi Đức Hùng (Chủ tịch)

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ

GS.TS. Nguyễn Xuân Thắng

Ủy viên Bộ Chính trị

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

GS.TS. Nguyễn Chí Bền

Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam

GS.TS. Trần Thọ Đạt

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

GS.TS. Phạm Văn Đức

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

TS. Hoàng Hồng Hiệp

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ

GS.TS. Nguyễn Xuân Kính

Viện Nghiên cứu Văn hóa

GS.TS. Eric Iksoon Im

University of Hawaii – Hilo, Hoa Kỳ

GS.TS. Đỗ Hoài Nam

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

GS.TS. Vũ Băng Tâm

University of Hawaii – Hilo, Hoa Kỳ

GS.TS. Nguyễn Quang Thuấn

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

GS.TS. Trần Đăng Xuyên

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

BIÊN TẬP TRỊ SỰ

ThS. Châu Ngọc Hòe

CN. Lưu Thị Diệu Hiền

C V R S S

Tạp chí Khoa học xã hội miền Trung

ISSN 1859 – 2635

Tạp chí ra 2 tháng 1 kỳ

Số 05 năm 2022

Năm thứ mười lăm

Mục lục

Mở xê phương pháp tiếp cận của chủ nghĩa tự nhiên trong nghiên cứu triết học tâm linh phương Tây <i>Nguyễn Hùng Vương, Mai Thị Hồng Liên</i>	3
An ninh con người trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng <i>Trần Hồng Lưu, Nguyễn Hữu Anh</i>	14
Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu bằng biện pháp dân sự tại Việt Nam <i>Vũ Thị Phương Giang, Nguyễn Thị Hoài Thanh</i>	22
Liên kết phát triển dịch vụ logistics tại vùng kinh tế trọng điểm miền Trung <i>Hồ Thị Kim Thùy, Phan Thị Sông Thương, Phạm Quốc Trí</i>	29
Phát huy tri thức bản địa của dân tộc Thái ở miền Tây Nghệ An trong phát triển du lịch <i>Lê Thị Bích Thủy</i>	41
Diễn trình hội nhập của người Cor ở huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi <i>Phan Thùy Giang</i>	48
Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dòng họ: Nghiên cứu trường hợp dòng họ Nguyễn Tường tại thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam <i>Nguyễn Thị Hạnh</i>	56
Tiếp cận giáo dục phổ thông của học sinh người Cơ Tu trên địa bàn huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng <i>Phạm Trung Hiếu, Lưu Thị Diệu Hiền</i>	65
Giáo dục phòng chống quấy rối tình dục cho học sinh trung học cơ sở ở thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam: Thực trạng và một số vấn đề đặt ra <i>Trần Thị Thu Hiền</i>	73

Giấy phép xuất bản số 104/GP – BTTTT cấp ngày 22 tháng 4 năm 2013

Chế bản điện tử tại Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ; In 250 cuốn khổ 19 x 27cm; Số 05 năm 2022

In tại Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Đà Nẵng

Số 2, Lý Thường Kiệt - P. Thạch Thang - Q. Hải Châu - TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3821038; Nộp lưu chiếu tháng 10/2022

CVRSS

Central Vietnamese Review of Social Sciences

ISSN 1859 – 2635

Bimonthly Review

No. 05, 2022

The 15th Year

Contents

Examining the naturalistic approach in Western mystery philosophy <i>Nguyen Hung Vuong, Mai Thi Hong Lien</i>	3
Human security in the 13th National Party Congress documents <i>Tran Hong Luu, Nguyen Huu Anh</i>	14
Protection of intellectual property rights to trademarks by civil remedies in Vietnam <i>Vu Thi Phuong Giang, Nguyen Thi Hoai Thanh</i>	22
Linkages in development of logistics services in the Central key economic region <i>Ho Thi Kim Thuy, Phan Thi Song Thuong, Pham Quoc Tri</i>	29
Utilizing local knowledge of Thai people in tourism development in the West of Nghe An <i>Le Thi Bich Thuy</i>	41
Cor people's national integration into a unified Viet Nam in Tra Bong district, Quang Ngai province <i>Phan Thuy Giang</i>	48
Preservation and promotion of lineage culture's values: A case study of Nguyen Tuong family in Hoi An, Quang Nam <i>Nguyen Thi Hanh</i>	56
Co Tu students' access to general education in Hoa Vang, Da Nang city <i>Pham Trung Hieu, Luu Thi Dieu Hien</i>	65
Education on prevention of sexual harassment for secondary school students in Dien Ban town, Quang Nam province: The current situation and problems <i>Tran Thi Thu Hien</i>	73

An ninh con người trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

Trần Hồng Lưu

Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng

Nguyễn Hữu Anh

Trường Đại học Khánh Hòa

Email liên hệ: hongluu2009@gmail.com

Tóm tắt: Con người là vấn đề trung tâm của các thời đại từ khi xã hội có giai cấp, nhà nước. Tùy thuộc vào giai cấp cầm quyền ở các giai đoạn lịch sử mà vấn đề này có những điểm nhấn khác nhau. Ngày nay, vấn đề con người không chỉ liên quan đến mỗi cá nhân, giai cấp, quốc gia mà lan tỏa đến cả thế giới. Do vậy, vấn đề an ninh con người, vấn đề an toàn cho cuộc sống con người trở thành vấn đề đã và đang được quan tâm trên cả thế giới. Trong các văn kiện chính thức của Đảng ta từ trước đến nay, lần đầu tiên an ninh con người được quan tâm rất sâu sắc. Bài viết phân tích nội dung vấn đề an ninh con người mà Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đề cập tới.

Từ khóa: an ninh, con người, an ninh con người, Đại hội XIII.

Human security in the 13th National Party Congress documents

Abstract: Human beings have been the central entity of all ages since there existed classes and states in societies. This issue has been discussed with different highlights depending on each ruling class during historical periods. Today, human issues are not only about individuals, classes, and nations, but also about the whole world. Therefore, human security and safety for human life has been of interest to all over the world. For the first time, human security has been paid close and thoughtful attention in official documents of the Communist Party of Viet Nam. The article analyzes human security that is mentioned in 13th National Party Congress documents.

Keywords: security, human beings, human security, the 13th National Party Congress.

Ngày nhận bài: 01/8/2022

Ngày duyệt đăng: 20/9/2022

1. Đặt vấn đề

Con người, bao giờ cũng là vấn đề quan tâm đầu tiên của các chế độ xã hội từ khi con người thoát ra khỏi động vật để hình thành nên xã hội. Từ đó con người trở thành vấn đề trung tâm mà các chính thể xã hội phải luận bàn, do con người là chủ thể lịch sử của loài người. Bằng việc sản xuất chế tạo công cụ lao động, con người tác động đến giới tự nhiên tạo ra của cải vật chất nuôi sống xã hội. Làm thế nào để con người có thể sống hạnh phúc, an ninh và bền vững trong thế giới. Đó hẳn là câu hỏi của các chính thể xã hội ở mỗi một thời kỳ lịch sử khác nhau. Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi ra đời đã tiếp nối truyền thống nhân văn trong truyền thống dân tộc và những tinh hoa của nhân loại trong vấn đề con người để phát triển con người Việt Nam nhằm hướng tới sự an toàn và bền vững trong bối cảnh lịch sử đầy biến động hiện nay. Không chỉ coi con người là trung tâm của mọi chính sách phát triển kinh tế- xã hội, là xuất phát điểm và nguồn gốc để Đảng ta đề ra các chính sách, đường lối phát triển đất nước, Đảng ta còn chú trọng đến sự phát triển con người toàn diện về mọi mặt đời sống kinh tế xã hội và cả vấn đề an bình hạnh phúc cho con người- Đó chính là vấn đề *an ninh con người*.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đặt nhân tố con người, coi vấn đề an ninh con người làm trung tâm của mọi hoạt động, bảo đảm an ninh con người vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định chính trị xã hội và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; dân tộc cường thịnh, trường tồn; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII chỉ ra nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội nhằm: “Thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc Nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr.47).

2. Khái niệm an ninh con người

Khái niệm an ninh con người không phải xa lạ gì đối với nhân loại. Có thể thấy với tư cách là một văn bản được trình bày một cách tường minh và công khai, lần đầu tiên khái niệm này được đề cập trong *Báo cáo phát triển của Chương trình phát triển Liên hiệp quốc- UNDP, năm 1994*. Báo cáo phát triển con người của Chương trình Phát triển của Liên hiệp quốc (UNDP) năm 1994 đề cập một cách khá toàn diện đến khái niệm “an ninh con người”. Theo đó, an ninh con người thể hiện ở hai khía cạnh cơ bản: (1) An toàn trước các mối đe dọa triển miên như đói khát, bệnh tật, áp bức...; (2) Con người phải được bảo vệ trước những biến động bất thường và có hại đối với cuộc sống hằng ngày, bất kể con người đang sống trong môi trường nào. Báo cáo chỉ rõ, an ninh con người có bốn đặc trưng cơ bản: *Thứ nhất*, an ninh con người mang tính chất phổ biến. *Thứ hai*, những yếu tố tạo thành, tác động, ảnh hưởng đến an ninh con người đều có mối tương liên, phụ thuộc, tác động chuyển hóa lẫn nhau. *Thứ ba*, các nguy cơ, yếu tố tác động tới an ninh con người cần phải được ngăn ngừa sớm, phòng hơn chống. *Thứ tư*, an ninh con người đang được hầu hết các nhà nước - dân tộc xác định con người vừa là mục tiêu vừa là động lực, con người luôn là trung tâm. An ninh thế giới, an ninh quốc gia, an ninh xã hội, an ninh cộng đồng và an ninh con người đều có quan hệ, suy cho cùng cũng là vì con người, do con người và cho con người (Trần Việt Hà, Lương Thị Thu Hương, 2021).

Với phương pháp tiếp cận trên về khái niệm, đặc trưng, nội hàm của an ninh con người, Liên hiệp quốc đã đưa ra bảy nhân tố cấu thành an ninh con người, bao gồm: (1) an ninh kinh tế; (2) an ninh lương thực; (3) an ninh sức khỏe; (4) an ninh môi trường; (5) an ninh cá nhân; (6) an ninh cộng đồng; (7) an ninh chính trị. Các nhân tố này chịu tác động, ảnh hưởng đến an ninh con người từ nhiều góc độ, phương diện khác nhau, tùy theo hoàn cảnh không gian, thời gian, điều kiện, môi trường, hoàn cảnh, ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến từng người, cộng đồng người nhất định.

Khái quát, có thể hiểu, an ninh con người là việc bảo vệ các quyền cơ bản của con người trước những nguy cơ xâm hại, đe dọa... Nhờ việc bảo vệ như vậy, mỗi cá nhân (nói riêng) và cộng đồng (nói chung) có được đời sống yên ổn và cơ hội phát triển (Trần Việt Hà, 2020, tr. 30).

Ủy ban An ninh con người của Liên Hiệp quốc đã đưa ra khuyến nghị 10 điểm sau đây liên quan đến vấn đề này là: 1. Bảo vệ con người trong các cuộc xung đột bạo lực; 2. Bảo vệ con người khỏi việc phổ biến vũ khí; 3. Trợ giúp về an ninh cho những người đang trên đường di dời khỏi quê hương; 4. Thành lập quỹ tạm thời về an ninh con người trong các tình huống hậu xung đột; 5. Khuyến khích giao thương công bằng và tiếp cận thị trường đem lại nguồn lợi cho những người nghèo

khổ; 6, Bảo đảm mức sống tối thiểu cho con người ở khắp mọi nơi; 7. Chú ý ưu tiên tiếp cận dịch vụ chăm sóc y tế cơ bản và đồng đều; 8. Phát triển một hệ thống các quyền phát minh sáng chế có hiệu quả và công bằng; 9. Bảo đảm quyền con người bằng hệ thống giáo dục phổ cập thông qua các nỗ lực toàn cầu cũng như của từng nước; 10. Bảo vệ sự cần thiết của những chuẩn mực chung toàn cầu về con người, phải tôn trọng tự do lựa chọn của các cá nhân, các dân tộc để duy trì sự đa dạng bản sắc.

Theo *Tháp nhu cầu Maslow*, với tư cách là một lý thuyết về động lực trong tâm lý học, là mô hình 5 tầng về nhu cầu của con người bao gồm: an toàn, sinh học, xã hội, sự kính trọng và thể hiện bản thân, chúng ta nhận thấy, *an ninh con người* là sự cụ thể hóa hơn vấn đề nêu trên trong hoàn cảnh lịch sử mới.

Có thể hiểu ngắn gọn: An ninh con người là trạng thái người dân được sống ổn định, an toàn, không bị đe dọa bởi các nguy cơ xâm hại; bảo vệ an ninh con người là bảo đảm và thực thi đầy đủ các quyền con người, quyền cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013, bảo đảm mọi người dân được sống ấm no, tự do, hạnh phúc trong một môi trường xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh (Hiền Hòa, Phạm Cường, 2021).

Tóm lại, an ninh con người là sự an toàn của con người trước các mối đe dọa như nghèo đói, bệnh tật, thiên tai, chiến tranh và các biến cố bất lợi trong cuộc sống hàng ngày Vấn đề này được đặt ra trong các mối liên hệ hữu cơ với các nội dung an ninh khác và có mối liên hệ với các vấn đề thời đại và cả môi trường thiên nhiên. Chính vì thế, an ninh con người nổi lên, trở thành một nhân tố quan trọng để thực hiện và đảm bảo các vấn đề khác như an ninh xã hội thậm chí là an ninh toàn cầu.. Vấn đề này được Liên hiệp quốc và các chính phủ trên thế giới tiếp nhận và coi như vấn đề thực tiễn và cấp bách cần giải quyết trong xã hội đương đại và có giá trị thực tiễn cao. Do việc thực hiện an ninh con người sẽ liên quan quan và bổ sung cho vấn đề an ninh mỗi quốc gia và an ninh cả thế giới, nhân loại. Vấn đề tưởng như là vi mô chỉ liên quan đến một con người, cá nhân cụ thể nhưng thực chất nó quan hệ đến cả những vấn đề vĩ mô mà con người không lường hết được.

Cách hiểu vấn đề an ninh con người sẽ định đoạt việc các chính thể, chính đảng, quốc gia đưa ra các chính sách phù hợp nhằm điều chỉnh theo hướng tốt nhất đem lại nhiều phúc lợi và an toàn, an ninh nhất cho con người ở từng quốc gia, lãnh thổ và cả cả toàn thế giới. Do mối liên hệ phổ biến đó mà chúng ta có thể hình dung mọi sự kiện trên thế giới xảy ra không đơn độc mà chúng có mối liên hệ mật thiết gắn bó hữu cơ với nhau. Đến mức, một sự kiện ở nơi này sẽ ảnh hưởng đến nơi khác có thể nhanh hay chậm mà thôi. Sự kiện virus ở Vũ Hán đã lây lan và thành đại dịch phá hoại kinh tế thế giới như thế nào là minh chứng sống động nhất cho mối liên hệ phổ biến và mối liên hệ nhân quả đó.

3. Quan điểm của Đảng ta về an ninh con người được thể hiện trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII

Đảng ta luôn quan tâm đến vấn đề con người và an ninh con người. Tuy nhiên do ưu tiên cho nhiệm vụ giành độc lập cho Tổ quốc và do hoàn cảnh lịch sử, nên an ninh con người chưa được đề cập ngay từ đầu một cách đầy đủ theo nghĩa hiện nay mà chỉ nêu ra được những khía cạnh nào đó. Ngay từ khi ra đời ngày 3-2-1930, trong Chánh cương vắn tắt, Đảng đã đặt vấn đề đánh đổ đế quốc, phong kiến thực hiện dân cày có ruộng, miễn thuế cho dân nghèo, mở mang công, nông nghiệp, thi hành luật ngày làm việc 8 giờ, nam nữ bình quyền, phổ thông giáo dục theo công nông hóa (Lê Mậu Hãn (chủ biên), 1995, tr. 14). Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ ba của Đảng năm 1960, Đảng chủ trương: nâng cao trình độ văn hóa nhân dân;

cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, mở mang phúc lợi công cộng, xây dựng đời sống mới ở nông thôn và thành thị; ra sức củng cố an ninh xã hội (Lê Mậu Hãn (chủ biên), 1995, tr. 76). Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, 1991, nêu rõ: con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân (Lê Mậu Hãn (chủ biên), 1995, tr. 146), là những khía cạnh của an ninh con người. Hơn thế *Cương lĩnh* còn chỉ rõ: việc đề ra “chính sách xã hội đúng đắn vì hạnh phúc con người là động lực to lớn phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1991, tr. 13).

Tại *Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng*, 1- 1993, đã đưa ra nghị quyết rất nhân văn khi Đảng ta quan niệm: “Tất cả là do con người, tất cả vì hạnh phúc con người, chúng ta coi con người là nhân tố quyết định, là động lực to lớn nhất, là chủ thể sáng tạo mọi nguồn của cải vật chất và tinh thần của xã hội; đồng thời coi hạnh phúc của con người là mục tiêu phấn đấu cao nhất của chúng ta” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1993, tr. 88).

Trong *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận- thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986-2006)*, Đảng ta khẳng định: con người là vốn quý nhất, phát triển con người với tư cách vừa là động lực, vừa là mục tiêu của cách mạng, của sự nghiệp đổi mới đất nước; gắn vấn đề nhân tố con người với tinh thần nhân văn nhằm tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện, sống trong một xã hội công bằng và nhân ái, với những quan hệ xã hội lành mạnh. Con người và sự nghiệp phát triển con người được đặt vào vị trí trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế xã hội, được mở rộng cơ hội, nâng cao điều kiện cho con người phát triển (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2005, tr. 75-78).

Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011, coi: “Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân... Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khó lường đối với vận mệnh đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr. 65). Coi trọng dân, chú ý đến lợi ích của dân là thể hiện sinh động của bài học lấy dân làm gốc, bảo đảm cho sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta đã cụ thể hóa hơn chính sách an sinh đối với con người và an ninh con người, đó là: “Coi trọng chăm lo hạnh phúc và sự phát triển toàn diện của con người, bảo vệ và bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của con người” và: “Thể chế hóa và thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 167, 170).

Có thể nói con người và an ninh con người đã được Đảng ta đề cập từ rất sớm ở nhiều khía cạnh khác nhau tùy thuộc vào nhiệm vụ chiến lược của từng thời kỳ lịch sử khác nhau. Tuy nhiên phải sau hơn 30 năm đổi mới, vấn đề này mới được đưa ra một cách đầy đủ hơn với nội hàm ngày càng đầy đủ hơn. Thể hiện rõ nhất là lần đầu tiên an ninh con người được nêu trong *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Sự tiếp nối và phát triển tư tưởng nhân văn về con người được biểu hiện rõ hơn như ở sự chứng minh dưới đây.

Sau hơn 30 năm đổi mới, vấn đề an ninh con người, đảm bảo cho con người phát triển an bình trong cuộc sống luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm ngày càng cụ thể hơn. Thể hiện rõ trong *nhiệm vụ thứ bảy của định hướng phát triển đất nước đến 2030* được Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ “Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ

ngĩa. Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng trật tự kỉ cương. Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những yếu tố bất lợi, nhất là những yếu tố gây nguy cơ gây đột biến; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 117).

Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII chỉ ra mục tiêu bao trùm là “bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, giữ vững môi trường hòa bình ổn định để phát triển đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 68).

Thực tiễn nhiệm kỳ 2016-2021 đã minh chứng điều đó. Từ diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo của tình hình thế giới, khu vực, trong nước, các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống nảy sinh, các thế lực phản động thù địch gia tăng chống phá... công tác dự báo cần quán triệt sâu sắc quan điểm Đại hội XIII của Đảng và Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI “nâng cao năng lực dự báo chiến lược; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 159).

Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10-4-2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, Nghị quyết số 806-NQ/QUTW ngày 31-12-2013 của QUTƯ về hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo đã chỉ rõ quan điểm và những định hướng cơ bản để nâng tầm đối ngoại, văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 162). Ví thế, thời gian tới các cấp, các ngành cần quán triệt và thực hiện hiệu quả hơn nữa nghị quyết; đẩy mạnh hợp tác tạo thế đan cài lợi ích với các nước, nhất là các nước lớn, các đối tác chiến lược, các nước láng giềng và các nước trong khu vực; tránh xung đột, đối đầu, tránh bị cô lập, lệ thuộc.

Hơn thế, tại Đại hội lần này vấn đề con người được nâng lên là chủ thể, là trung tâm của các chính sách an sinh xã hội. Phát triển kinh tế xã hội là vì mục đích phục vụ con người. Văn kiện Đại hội chỉ rõ: “Nhận thức đầy đủ và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong các chính sách xã hội. Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tính bền vững trong các chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an ninh xã hội, an ninh con người” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 147-148).

Đặc biệt lần này, trong chính sách xã hội lấy con người làm trung tâm, *lần đầu tiên vấn đề an ninh con người được Đại hội Đảng đề cập đến*. Đó chính là sự cụ thể hóa, hiện thực hóa tư tưởng lập hiến đã có trong Hiến pháp 2013 và trở thành mục tiêu, định hướng phát triển đất nước trong giai đoạn tới. Đó là: “Chú trọng an ninh, an toàn là một trong những yếu tố hàng đầu trong cuộc sống của người dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 156).

Xây dựng và phát triển toàn diện ở mọi mặt, nâng cao các giá trị thẩm mỹ, văn hóa, đạo đức; kết hợp phát triển hài hòa mọi mặt của đời sống kinh tế- văn hóa xã hội. Nhằm “Thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của Nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 47). Và: “Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tính bền vững trong các chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an ninh xã hội, an ninh con người” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 148). Các chính sách xã hội mà Đảng và Nhà nước đề ra ngày càng quan tâm đầy đủ hơn mọi mặt của an ninh con người.

Văn kiện Đại hội XIII cũng chỉ rõ, Nhân dân là người tham gia, là đối tượng thụ hưởng các thành quả cách mạng, nên mọi chính sách, chủ trương đều phải “Lấy con người là trung tâm của phát triển và được chia sẻ những thành quả của quá trình phát triển kinh tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 81).

Về phương hướng phát triển đất nước đến năm 2030, Đại hội XIII khẳng định tư duy và định hướng xa hơn trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia. Coi việc giữ vững an ninh quốc gia vừa là mục tiêu, giải pháp để phát triển bền vững đất nước; đồng thời thể hiện tư tưởng chỉ đạo phát triển để giữ vững an ninh, an ninh để phát triển, an ninh trong phát triển. Để đảm bảo an ninh quốc gia và an ninh con người, Văn kiện Đảng chỉ rõ: “Chủ động ứng phó kịp thời các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống. Thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, truyền thông, an ninh mạng, an ninh xã hội, an ninh, trật tự tại các địa bàn chiến lược... bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 57). Nhằm thực hiện mục tiêu và tầm nhìn với các mốc phát triển nói trên, Đại hội XIII chỉ rõ 5 quan điểm chỉ đạo đòi hỏi phải quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Trong đó quan điểm thứ hai là: “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 110).

Về nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ Đại hội XIII, Văn kiện Đảng nhấn mạnh “Khơi dậy phát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 202).

4. Kết luận

Có thể nhận thấy, khái niệm chung về an ninh con người có cách hiểu cụ thể khác nhau, dẫn tới những chính sách và hành vi rất khác nhau. Với thể chế chính trị Việt Nam coi trọng an ninh con người, nên Đảng, Nhà nước ta đề cao vai trò của quần chúng nhân dân, coi nhân dân là trung tâm, là người chủ thực sự của xã hội. Mọi chính sách, đường lối đều “lấy dân làm gốc” và phản ánh ý chí, nguyện vọng của dân nhằm mang lại lợi ích cho dân. Vì thế, các chính sách và an ninh xã hội, công bằng xã hội, bình đẳng xã hội, giảm nghèo,... được coi trọng và thực hiện cũng chính là nhằm bảo đảm an ninh con người.

Cần khẳng định rõ ràng, việc bảo đảm được an ninh con người làm cho an ninh quốc gia được ổn định, là cơ sở vững chắc để đất nước phát triển bền vững, hài hòa. An ninh con người không tách rời an ninh quốc gia và do đó bảo đảm an ninh con người chính là bảo đảm an ninh quốc gia. Từng quốc gia được đảm bảo an ninh lan tỏa ra cả thế giới đều phát triển an bình. Không phải nước nào có chỉ số kinh tế phát triển cao là nước an bình, hạnh phúc. Có những quốc gia kinh tế phát triển chưa cao nhưng người dân ở đó hài lòng với hạnh phúc đó. Một quốc gia mà trong đó không có ô nhiễm môi trường, không dịch bệnh, không bạo loạn, lật đổ, chết chóc, không hy sinh lợi ích nhân dân cho phát triển, trong đó mọi người dân đều phát triển an toàn, bình an - Đó chính là biểu hiện của một xã hội an lạc, trong đó an ninh con người được đảm bảo.

Từ định hướng và nhiệm vụ trọng tâm coi con người là trung tâm cho mọi chính sách phát triển đất nước nói trên, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh yếu tố “an ninh con người”. Đây là lần đầu tiên khái niệm này được đưa vào Nghị quyết Đại hội Đảng, thể hiện quan điểm, tư duy mới trong đảm bảo an ninh quốc gia mà trọng tâm là vấn đề an ninh con người. Nhận thức mới này cũng cho thấy sự quan tâm của Đảng đối với con người- chủ thể của xã hội một cách toàn diện và ngày càng sâu sắc hơn, đầy đủ hơn ở mọi khía cạnh. Thể hiện tính nhân văn sâu sắc của Đảng với con người, ở đây là nhân dân Việt Nam.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đặt nhân tố con người, an ninh con người làm trung tâm của mọi hoạt động, và xác định bảo vệ an ninh con người vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định chính trị xã hội và xây dựng, phát triển đất nước trường tồn, thịnh vượng. Quan tâm đến an ninh, an toàn là một trong những yếu tố hàng đầu trong cuộc sống của người dân, vì thế, bảo vệ an ninh quốc gia cũng chính là bảo vệ cuộc sống của người dân.

Nếu như trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng mới đề cập đến việc “Thể chế hóa và thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 170), thì đến đại hội XIII, để đảm bảo an ninh con người một cách có hiệu quả và thực chất hơn, Văn kiện Đại hội XIII đã chỉ rõ là phải “phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân: “Thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng” và: “Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 173).

Đây cũng là lần đầu tiên vấn đề *dân thụ hưởng* được Văn kiện Đại hội Đảng nêu ra, thể hiện sự nhận thức ngày càng đúng hơn về vấn đề này. Hơn thế, để thực hiện tốt điều đó, Đảng ta chỉ rõ, cần phải “Phát huy tính tích cực chính trị- xã hội, trí tuệ, quyền và trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa...; động viên nhân dân tham gia phát triển kinh tế; góp phần quản lý xã hội, thông qua các tổ chức chính trị- xã hội, các tổ chức xã hội- nghề nghiệp, các hoạt động tự quản cộng đồng; xây dựng, quản lý, thụ hưởng văn hóa; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, ngoại giao nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 173-174).

Để đảm bảo an ninh con người, một trong những biểu hiện cụ thể nhất là tạo việc làm cho nhân dân. Những số liệu thống kê cụ thể dưới đây nói lên sự quyết tâm biến những chính sách tốt đẹp góp phần vào an ninh con người của Đảng ta, không chỉ là trên nghị quyết mà đi vào hiện thực cụ thể sinh động: Trong nhiệm kỳ Đại hội VI(1986-1990), tạo được 4,2 triệu việc làm; Trong nhiệm kỳ Đại hội VII (1991-1995), tạo được 5 triệu việc làm; Trong nhiệm kỳ Đại hội VIII (1996-2000), tạo được 6 triệu việc làm; Trong nhiệm kỳ Đại hội IX (2001-2005), tạo được 7,5 triệu việc làm; Trong nhiệm kỳ Đại hội X (2006-2010), tạo được 8 triệu việc làm (Đình Xuân Lý, 2011, tr. 117, 120). Nếu tính khi khởi xuất cho thời kì đổi mới, thu nhập bình quân đầu người nước ta là 86 USD thì đến năm 2015, con số đó là 2.109 USD, đến năm 2020 là 3.521 USD (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 225; Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t. 1, tr. 95). Những số liệu trên ít nhiều phản ánh tình hình việc làm và thu nhập của con người Việt Nam ngày càng khả quan hơn. Qua hơn nửa nhiệm kỳ Đại XIII, quan điểm về an ninh con người đã được Đảng ta nhận thức và triển khai có hiệu quả rõ nét. Những tháng đầu tiên sau dịch bệnh Covid 19, nền kinh tế đã có khởi sắc nhất định, sự đi lại của nhân dân đã nhộn nhịp hơn, thể hiện niềm

tin của dân đối với chủ trương coi trọng an sinh và an ninh con người ở nước ta. Đó chính là những minh chứng cho thấy hiệu quả bước đầu của chính sách trọng dân, cụ thể trong vấn đề an ninh con người.

Khi một đất nước hòa bình an ninh thì mới có thể có an ninh con người một cách đầy đủ và toàn vẹn. Chỉ khi thực hiện được những ý tưởng đó, đó là tinh thần làm chủ, mọi chính sách phải xuất phát từ nguyện vọng và lợi ích của dân, thực sự coi “dân là gốc”, đó là cách thiết thực nhất thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong việc đảm bảo an ninh con người, vì con người như mục tiêu của Đảng, của Nhà nước Việt Nam, Nhà nước “của dân, do dân và vì dân” đi đến mục tiêu chung: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. Đó cũng chính là sự gặp gỡ hợp quy luật và đạo lý nhân văn và phát triển giữa ý Đảng và lòng Dân theo lý tưởng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn hướng tới./.

Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam (1991). *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (1993). *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2005). *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận- thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986-2006)*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội

Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. t. 1. 2*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Đinh Xuân Lý (2011). *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo thực hiện chính sách xã hội trong 25 năm đổi mới (1986-2011)*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Hiền Hòa. Phạm Cường (2021). Những nhận thức mới. tư duy mới về an ninh quốc gia. Truy xuất từ <https://dangcongsan.vn/>. ngày 10/7/2022.

Lê Mậu Hãn (chủ biên) (1995). *Đảng Cộng sản Việt Nam các đại hội và hội nghị trung ương*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Trần Việt Hà (2020). *An ninh con người trong bối cảnh toàn cầu hoá*. Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội.

Trần Việt Hà. Lương Thị Thu Hường (2021). An ninh con người – mục tiêu. động lực bảo đảm sự ổn định chính trị xã hội của Việt Nam. Truy xuất từ <https://tuyengiao.vn/>. ngày 10/7/2022.